

Số: 58/2019/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 29 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-KDTM ngày 27 tháng 02 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: 25 Đ, phường P, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Đặng P; địa chỉ: 373 N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Dương Văn Đ; địa chỉ: 373 N, quận T, thành phố Đà Nẵng

+ Ông Bùi Quang R; địa chỉ: 23 H, phường N, thành phố Huế.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C; Địa chỉ: 04 N, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị H; địa chỉ: 04 N, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền nợ và phương thức thanh toán: Ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C, xác nhận đến ngày 19/7/2019, còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 1.437.507.071đồng. Trong đó nợ gốc là 1.288.783.483đồng và nợ lãi 148.723.588đồng. Các bên thỏa thuận, chậm nhất đến ngày 27/9/2019 ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C sẽ trả một lần cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền 1.437.507.071đồng.

b. Về tiền lãi: Các bên thỏa thuận, kể từ ngày 20/7/2019 ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ

gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng số 30801/HĐTD/2018 và 30802/HĐTD/2018 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ.

c. Về xử lý tài sản thế chấp: Nếu ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là nhà và đất của thửa đất số 472 (27-1), tờ bản đồ số 16 tại tổ 21, phường Thủy Xuân, thành phố Huế theo hợp đồng thế chấp số 30801/HĐTC/2018 ngày 09/02/2018 để thu hồi nợ. Trường hợp, đã xử lý tài sản thế chấp mà vẫn không trả đủ nợ thì ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ đến khi hết nợ.

d. Về án phí:

- Ông Nguyễn Quang C – Chủ Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải H C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền $[36.000.000\text{đồng} + (637.507.071\text{đồng} \times 3\%)] : 2 = 27.562.606\text{đồng}$.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.766.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 007692 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TP Huế;
- THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú